

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số
đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam thực hiện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5
năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn
bản quy phạm pháp luật; số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi,
bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016
của Chính phủ; số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một
số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 và Nghị định
số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ khoản 2 Điều 5 Quyết định số 04/2024/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm
2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng
đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện;

Xét Tờ trình số 9078/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định
chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt
trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng
Nam; Báo cáo thẩm tra số 205/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ban
Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam thực hiện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đoàn đại biểu đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gồm:

a) Các đoàn đại diện lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang.

b) Các đoàn đại diện các dân tộc thiểu số, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhiều đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

c) Các đoàn đại diện người Việt Nam ở nước ngoài có quan hệ mật thiết và đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Các cá nhân đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gồm:

a) Các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang.

b) Các chức sắc, chức việc tôn giáo, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số, các nhân sỹ, trí thức tiêu biểu có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

c) Người Việt Nam ở nước ngoài tiêu biểu có quan hệ mật thiết và đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

d) Các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

đ) Các vị nguyên là thành viên Chính phủ, Hội đồng cố vấn Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam; Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam; Ủy ban Trung ương Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam; Liên minh các Lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình khu Sài Gòn - Gia Định; Ban Trí vận - Mặt trận khu ủy Sài Gòn - Gia Định hoặc thân nhân của cá nhân đó (đối với những cá nhân đã từ trần).

3. Các cá nhân được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã đến thăm hỏi, chúc mừng, phúng viếng:

a) Các vị lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang.

b) Các chức sắc, chức việc tôn giáo.

c) Người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số, các nhân sỹ, trí thức tiêu biểu có đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

d) Người Việt Nam ở nước ngoài tiêu biểu có quan hệ mật thiết và đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

đ) Các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

e) Các vị nguyên là thành viên Chính phủ, Hội đồng cố vấn Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam; Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam; Ủy ban Trung ương Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam; Liên minh các Lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình khu Sài Gòn - Gia Định; Ban Trí vận - Mặt trận khu ủy Sài Gòn - Gia Định hoặc thân nhân của cá nhân đó (đối với những cá nhân đã từ trần).

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện, cấp xã phối hợp với các cơ quan liên quan, quyết định danh sách các cá nhân, các ngày lễ, ngày lễ trọng, các trường hợp ốm đau, khó khăn về kinh tế để thực hiện thăm hỏi, chúc mừng theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điều 3. Nội dung và mức chi

1. Chi đón tiếp các đoàn đại biểu, cá nhân quy định tại các khoản 1, 2 Điều 2 Nghị quyết này đến thăm và làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt các cấp trên địa bàn tỉnh: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định chế độ chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức đàm phán và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định chế độ chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức đàm phán và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Chi tặng quà chúc mừng (quà/lẵng hoa) nhân ngày Tết nguyên đán, ngày lễ hoặc ngày lễ trọng (ngày lễ kỷ niệm trọng thể nhất của từng dân tộc) đối với đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này.

- a) Cấp tỉnh: 1.000.000 đồng/người/lần; không quá 3.000.000 đồng/người/năm.
- b) Cấp huyện: 600.000 đồng/người/lần; không quá 1.800.000 đồng/người/năm.
- c) Cấp xã: 400.000 đồng/người/lần; không quá 1.200.000 đồng/người/năm.

3. Chi thăm hỏi khi ốm đau hoặc gặp khó khăn về kinh tế đối với đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này.

- a) Cấp tỉnh: Tối đa không quá 3.000.000 đồng/người.
- b) Cấp huyện: Tối đa không quá 2.000.000 đồng/người.
- c) Cấp xã: Tối đa không quá 1.000.000 đồng/người.

4. Chi phúng viếng khi cá nhân qua đời đối với đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này.

- a) Cấp tỉnh: Tối đa không quá 3.000.000 đồng/người.
- b) Cấp huyện: Tối đa không quá 2.000.000 đồng/người.
- c) Cấp xã: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/người.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành được bố trí trong dự toán hằng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Khóa X, kỳ họp thứ hai mươi tám thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2024. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Nam./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TV Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CT-HĐND (2).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng